

Số: 29/2022/QĐST-VDS

N, ngày 28 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Phạm Thị A**

Thư ký phiên họp: Ông **Trần Thanh T** - Thư ký Tòa án nhân dân quận N, thành phố C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố C tham gia phiên họp: ông **Tô Văn T** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố C mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 558/2022/TLST - VDS ngày 08/12/2022 về việc “*Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*” theo Quyết định mở phiên họp số: 558/2022/QĐST-DS ngày 23/12/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Bà Nguyễn Thị Tuyết A, sinh năm 1968. Địa chỉ: phường X, quận N, thành phố C.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Phạm Nguyễn Mỹ L, sinh năm 1993. Cùng địa chỉ: Phường X, quận N, thành phố C.

(Các đương sự đều có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự vào ngày 21 tháng 11 năm 2022, trong quá trình tố tụng – người yêu cầu bà Nguyễn Thị Tuyết A trình bày:

Chồng của bà Tuyết A là ông Phạm Quang T, vài năm gần đây có hoạt động nhận thức dần suy giảm, quên nhiều và vận động chậm chạp, sinh hoạt cá nhân phải có người trợ giúp. Theo kết quả giám định pháp y tâm thần số 377/2022/KLGĐYC ngày

16/11/2022 của Trung tâm Pháp y Tâm Thần khu vực Tây Nam Bộ thuộc Bộ Y tế đã kết luận ông T mất trí không biệt định (F03-ICD10), về năng lực hiện tại ông có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Bà Tuyết A và ông Trung có 01 người con là Phạm Nguyễn Mỹ L(nữ) sinh năm 1993.

Nay bà Tuyết A yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phạm Quang T có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi để bổ sung thủ tục cử người giám hộ ông Trung theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Nguyễn Mỹ L: thống nhất với trình bày của bà Tuyết A và không có ý kiến gì.

Tại phiên họp, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu, không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố C tham gia phiên họp phát biểu quan điểm:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết vụ việc đã tuân theo pháp luật; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

- Về giải quyết vụ việc: Bà Nguyễn Thị Tuyết A yêu cầu tuyên bố ông Phạm Quang T có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Theo kết luận giám định pháp y tâm thần thì ông Trung có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi nên đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 23 Bộ luật dân sự, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận N, thành phố C nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Bà Nguyễn Thị Tuyết A có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, được xác định là việc dân sự “*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] *Xét yêu cầu của người yêu cầu:* Ông Phạm Quang T từ khoảng vài năm gần đây và cho đến hiện nay có các biểu hiện tâm thần như mất trí, khó khăn trong nhận thức, sinh hoạt cá nhân phải có người thân phụ giúp nên bà Nguyễn Thị Tuyết A yêu cầu tuyên bố ông Phạm Quang T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Xét thấy, căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 377/2022/KLGĐYC ngày 16/11/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đã kết luận:

“- *Về y học: Hiện tại: Mật trí không biệt định (F03-1CD10).*

- *Về năng lực: Hiện tại đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.*”

Như vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 24 Bộ luật Dân sự năm 2015 yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết A là có cơ sở để chấp nhận.

Bà Nguyễn Thị Tuyết A sẽ là người giám hộ đương nhiên cho ông Phạm Quang T theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015. Bà Nguyễn Thị Tuyết A có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 57, 58 và 59 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N về việc đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu là phù hợp.

[4] *Về lệ phí:* Bà Nguyễn Thị Tuyết A phải chịu theo quy định của pháp luật. Chuyển tiền đương sự đã nộp tạm ứng lệ phí thành lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ:*

Điều 23, 47, 48, 53, 57, 58 và 59 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Nghị quyết số: 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị Tuyết A.

Tuyên bố: Ông Phạm Quang T, sinh năm 1968; Địa chỉ: C95D, Trần Khánh Dư, phường X, quận N, thành phố C có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi dân sự. Bà Nguyễn Thị Tuyết A là người giám hộ đương nhiên cho ông Phạm Quang T.

- *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Tuyết A phải chịu 300.000đồng, chuyển tiền đã nộp theo biên lai thu số 0000365 ngày 25/11/2022 thành tiền lệ phí. Đương sự đã nộp xong lệ phí.

- *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có

quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Tp.C;
- VKSND Q.N;
- Chi cục THADS Q.N;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị A